

Số 1748/TCĐBVN-KHĐT
V/v xây dựng kế hoạch bảo trì công trình
đường bộ năm 2016.

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2015

Kính gửi:

- Các Cục QLDB: I, II, III, IV;
- Các Sở GTVT được uỷ thác quản lý quốc lộ;
- Các Ban QLDA 3, 4, 5 và 8.

Thực hiện Thông tư số 52/2013/TT-BGTVT ngày 12 tháng 12 năm 2013 của Bộ Giao thông vận tải về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường bộ và Quyết định số 2988/QĐ-BGTVT ngày 06/8/2014 của Bộ GTVT về việc ban hành Quy định về lập, phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch bảo trì hệ thống quốc lộ được Bộ GTVT giao Tổng cục Đường bộ Việt Nam; Tổng cục ĐBVN yêu cầu các Cục Quản lý Đường bộ, các Sở Giao thông vận tải và các Ban QLDA (sau đây gọi tắt là các đơn vị) xây dựng kế hoạch bảo trì công trình đường bộ năm 2016 với các nội dung như sau:

I. Thu thập dữ liệu hiện trạng quốc lộ:

Để phục vụ việc xây dựng và bảo vệ kế hoạch bảo trì công trình đường bộ năm 2016, các đơn vị thực hiện thu thập dữ liệu hiện trạng quốc lộ, bao gồm:

- Rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu đường bộ, đảm bảo phản ánh đầy đủ, chính xác hiện trạng kỹ thuật và nhu cầu đầu tư trên các quốc lộ (bao gồm: hiện trạng kỹ thuật, mức độ hư hỏng, lưu lượng xe, năm đưa vào khai thác hoặc đại tu gần nhất...), báo cáo theo biểu mẫu 01 và 02 kèm theo.

- Lập bình đồ duỗi thẳng cho từng quốc lộ thể hiện tình hình sửa chữa trong các năm 2014, 2015 và nhu cầu sửa chữa năm 2016.

- Thực hiện thu thập dữ liệu bổ sung bằng hình ảnh (quay phim và chụp ảnh...), với tiêu chuẩn hình ảnh và nội dung thông tin thu thập được quy định cụ thể tại biểu mẫu 03 kèm theo.

II. Nội dung xây dựng kế hoạch bảo trì công trình đường bộ:

Các đơn vị thực hiện xây dựng kế hoạch nhu cầu bảo trì công trình đường bộ và kế hoạch bảo trì công trình đường bộ năm 2016 như sau:

1. Kế hoạch nhu cầu bảo trì công trình đường bộ:

a. Bảo dưỡng thường xuyên (BDTX):

- Đối với các tuyến đã có ký hợp đồng BDTX (3 năm): Kinh phí BDTX lấy theo giá trị hợp đồng đã ký (của năm 2016).

- Đối với các tuyến đang đấu thầu BDTX (3 năm): Kinh phí BDTX lấy theo giá sản phẩm, dịch vụ công ích công tác quản lý, BDTX được duyệt (của năm 2016).

- Đối với các tuyến không đấu thầu BDTX: Kinh phí BDTX lấy bằng giá sản phẩm, dịch vụ công ích công tác quản lý, BDTX năm 2015 được duyệt.

- Đối với các quốc lộ chưa được phê duyệt giá sản phẩm, dịch vụ công ích công tác quản lý, BDTX năm 2015 (do mới nâng lên QL...): Kinh phí BDTX lấy bằng giá sản phẩm, dịch vụ công ích công tác quản lý, BDTX năm 2015 các quốc lộ tương đương.

b. Sửa chữa định kỳ (SCĐK):

- Căn cứ hiện trạng hư hỏng, xuống cấp của công trình, các đơn vị xây dựng danh mục công trình sửa chữa mới năm 2016; trong đó xác định giải pháp sửa chữa, dự kiến khối lượng chủ yếu, chi phí thực hiện (*có diễn giải khái toán kinh phí theo biểu mẫu 04 kèm theo*).

- Sắp xếp thứ tự ưu tiên đầu tư các danh mục công trình (1,2...) làm cơ sở lựa chọn danh mục đầu tư phù hợp với khả năng nguồn vốn. Việc phân loại, sắp xếp mức độ ưu tiên căn cứ theo: Mức độ, tính chất hư hỏng của công trình; thời gian đưa công trình vào khai thác sử dụng..., cụ thể:

+ *Ưu tiên 1 (UT1):* Sửa chữa cầu yếu; xử lý các vị trí điểm đen; sửa chữa nền mặt đường, kết cấu công trình hư hỏng nặng (*gây mất ATGT hoặc gây sự cố công trình*).

+ *Ưu tiên 2 (UT2):* Các hạng mục công trình sửa chữa còn lại (*bao gồm cả các công trình sửa chữa theo định kỳ được quy định tại Thông tư số 10/2010/TT-BGTVT ngày 19/4/2010 của Bộ GTVT Quy định về quản lý và bảo trì đường bộ*).

Lưu ý: Đối với các danh mục đã được cấp thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư trước thời điểm xây dựng kế hoạch bảo trì công trình đường bộ năm 2016 nhưng chưa được bố trí vốn để thực hiện trong năm 2015 thì sẽ được rà soát, xác định thứ tự ưu tiên chung trong kế hoạch bảo trì công trình đường bộ năm 2016.

- Tổng kinh phí dự kiến bố trí cho các danh mục công trình sửa chữa định kỳ làm mới năm 2016 thuộc mức **UT1** đối với từng đơn vị tối đa bằng 1,1 lần tổng kinh phí sửa chữa định kỳ của đơn vị được giao kế hoạch chi năm 2015.

c. Đối với công tác sửa chữa đột xuất: Tổng hợp công trình, hạng mục công trình đã sửa chữa đột xuất được Tổng cục ĐBVN phê duyệt hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư để xây dựng kế hoạch bảo trì công trình đường bộ năm 2016.

d. Chi khác: Tổng hợp danh mục công trình cần thiết thực hiện phù hợp qui định hiện hành để xây dựng kế hoạch bảo trì công trình đường bộ năm 2016.

(*nội dung KHBT công trình đường bộ nhu cầu theo biểu mẫu 05 kèm theo*)

2. Kế hoạch bảo trì công trình đường bộ năm 2016:

Để đảm bảo sự chủ động, sát với khả năng nguồn vốn cấp cho công tác quản lý, bảo trì; Tổng cục ĐBVN xây dựng kế hoạch bảo trì công trình đường bộ năm 2016 với tổng kinh phí dự kiến là 6.400 tỷ đồng, trong đó kinh phí phải bố trí cho các nhiệm vụ bảo trì đã xác định (*gồm: BDTX, công trình chuyển tiếp, đột*

xuất, công tác khác và dự phòng giữ lại chưa phân bổ) là 3.000 tỷ đồng, do đó kinh phí dự kiến còn lại cho công tác SCĐK làm mới năm 2016 chỉ là 3.400 tỷ đồng trên tổng số chiều dài quốc lộ đang thực hiện quản lý bảo trì là 17.516km (trung bình suất đầu tư cho SCĐK của 1km đường năm 2016 là 0,194 tỷ đồng/km). Vì vậy, Tổng cục ĐBVN yêu cầu các đơn vị căn cứ kết quả xây dựng kế hoạch nhu cầu bảo trì công trình đường bộ nêu trên và khả năng nguồn vốn, xây dựng kế hoạch bảo trì công trình đường bộ năm 2016 như sau:

- Đối với các công tác BDTX, sửa chữa đột xuất và chi khác: xây dựng như kế hoạch bảo trì công trình đường bộ nhu cầu.

- Đối với công tác SCĐK: Trên cơ sở các danh mục công trình sửa chữa thuộc mức **UT1** trong kế hoạch bảo trì công trình đường bộ nhu cầu, thực hiện rà soát, xác định các danh mục cấp thiết phải thực hiện trong năm 2016 để đề xuất trong kế hoạch bảo trì năm 2016.

(nội dung KHBT công trình đường bộ năm 2016 theo biểu mẫu 06 kèm theo)

3. Tổ chức thực hiện:

3.1. Các Cục Quản lý đường bộ, các Sở GTVT (được uỷ thác quản lý quốc lộ) và các Ban QLDA: căn cứ hướng dẫn nêu trên khẩn trương hoàn thành xây dựng kế hoạch bảo trì công trình đường bộ năm 2016 của đơn vị, gửi về Tổng cục ĐBVN bằng văn bản và gửi File điện tử vào hộp thư: khdtvra@gmail.com trước ngày 25/4/2015.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Tổng cục ĐBVN chất lượng, tiến độ xây dựng kế hoạch. Tổng cục ĐBVN sẽ không xem xét, tổng hợp kế hoạch năm 2016 đối với các đơn vị không hoàn thành xây dựng kế hoạch, gửi về Tổng cục ĐBVN trước ngày 25/4/2015 và không chấp thuận bổ sung các danh mục công trình không được đơn vị đề xuất trong kế hoạch bảo trì nêu trên (trừ các công trình đột xuất...).

3.2. Giao Vụ Kế hoạch đầu tư chủ trì, phối hợp các Vụ: Quản lý bảo trì đường bộ, An toàn giao thông và các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, đối chiếu thực tế để tổng hợp, hoàn chỉnh kế hoạch bảo trì công trình đường bộ năm 2016, báo cáo lãnh đạo Tổng cục ĐBVN trình Bộ GTVT đúng tiến độ.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ nội dung trên khẩn trương thực hiện và chịu trách nhiệm trước Tổng cục ĐBVN về kết quả thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ GTVT (để b/c);
- Quỹ BTDB TW (để b/c);
- Các Phó Tổng Cục trưởng (để c/d);
- Các Vụ: KHĐT, QLBT ĐB, ATGT (để t/h);
- Lưu VT, KHĐT.

TỔNG CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Văn Huyện

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HIỆN TRẠNG ĐƯỜNG TRÊN CÁC QUỐC LỘ

ĐƠN VỊ:

TT	Tên Quốc lộ	Lý trình (tại Km)	Chiều dài (km)	Năm hoàn thành XDCB (hoặc đại tu) đưa vào khai thác gần nhất	Tình hình Dự án XDCB	Tình hình sửa chữa tăng cường mặt đường	Bền (m)	Bề rộng mặt đường (Km)				Kết cấu mặt đường (Km)					Cấp đường (ĐB, MN)				Phân loại đường					Ghi chú
								≥ 14m (4làn xe)	7-14m	5-6,9m	≤ 5m	BT/XM	Thảm	Nhựa	Đá dăm	Cấp phối	I (ĐB, MN)	II (ĐB, MN)	III (ĐB, MN)	IV (ĐB, MN)	Tốt	Trung bình	Xấu	Rất xấu	Mô tả tóm tắt hiện trạng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27
Ví dụ																										
1	2																									
		Km160																								
		Km180	20	2009			21	20				20							ĐB			TB			Mặt đường êm thuận, xuất hiện rạn nứt cục bộ khoảng 5%	

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HIỆN TRẠNG CẦU TRÊN CÁC QUỐC LỘ
ĐƠN VỊ :

TT	Tên cầu	Tên đường	Tên sông, suối (Vượt)	Địa danh Huyện (thị)	Lý trình (Tại Km)	Dự án XDCB liên quan	Chiều dài cầu (m)	Chiều rộng cầu (m)	Bề rộng xe chạy	Tĩnh không TT (m)	Kết cấu dầm nhịp (nhịp/mét)								Kết cấu phần dưới						Tải trọng		Năm đưa vào khai thác sử dụng	Hiện trạng	
											Số nhịp	Sơ đồ nhịp	Chiều dài (m)	BTCT DƯỠ	BTCT	Dàn thép	Liên hợp	Vòm	loại khác	Mố			Trụ			Thiết kế			Hiện tại
																				STT	Móng	Thân	STT	Móng	Thân				
1	2	3	4	5	6		7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29
I	Cầu có chiều dài hơn 300m																												
1	Cầu A																												
II	Cầu có chiều dài từ 25m đến 300m																												
1	Cầu B																												
II	Cầu có chiều dài nhỏ hơn 25m																												
1	Cầu C																												

Ghi chú:

+ Về hiện trạng: Nêu rõ điều kiện khai thác, các hư hỏng (nếu có).

**YÊU CẦU VỀ THU THẬP DỮ LIỆU HIỆN TRẠNG
KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

Để có đủ thông tin và chất lượng hình ảnh phục vụ cho công tác báo cáo, kiểm tra về dữ liệu hiện trạng đường bộ; Tổng cục ĐBVN yêu cầu các đơn vị thực hiện công tác thu thập dữ liệu hiện trạng KC HTGT ĐB bằng hình ảnh với các nội dung chính như sau:

1. Thu thập dữ liệu các quốc lộ

1.1. Các dữ liệu thu thập

- Điểm đầu tuyến, điểm cuối tuyến;
- Các điểm không chế (cọc Km...);
- Các đoạn địa hình đặc biệt: Qua khu đông dân cư, qua địa hình khó khăn...

1.2. Yêu cầu kỹ thuật thu thập

- Sử dụng máy quay chuyên dụng, đảm bảo đủ các điều kiện kỹ thuật khi quay (ánh sáng, tầm nhìn....);
- Tốc độ di chuyển: 10 – 25 km/h (tùy theo chất lượng mặt đường), hạn chế tối đa việc máy quay bị rung, lắc;
- Đảm bảo chất lượng hình ảnh rõ nét, không bị giật cục.

2. Các vị trí hư hỏng đề xuất sửa chữa

2.1. Các dữ liệu thu thập

- Tổng quan về vị trí hư hỏng (vị trí điểm hư hỏng trên tuyến, địa hình, địa vật...).
- Phạm vi, mức độ, tính chất hư hỏng (Dùng sơn trắng đánh dấu các vị trí hư hỏng; gắn lý trình, cự ly chi tiết...).

2.2. Nội dung và yêu cầu kỹ thuật thu thập

a. Nội dung thu thập:

- Đối với danh mục công trình đề xuất mức ưu tiên 1: Thực hiện quay phim, ghi hình các vị trí hư hỏng. Mỗi hạng mục công việc đề xuất sửa chữa phải được trích xuất một đoạn video dài khoảng 01 phút, đảm bảo phản ánh đầy đủ thông tin về mức độ hư hỏng, đủ cơ sở xác định quy mô và giải pháp sửa chữa.
- Đối với danh mục công trình đề xuất mức ưu tiên 2, 3: Mỗi hạng mục công việc đề xuất sửa chữa phải chụp 03 ảnh mẫu (kích 20cm x 25cm....), đảm bảo phản ánh các thông tin chủ yếu về mức độ hư hỏng, có cơ sở xác định quy mô và giải pháp sửa chữa.

b. Yêu cầu kỹ thuật thu thập:

- Sử dụng máy quay và máy ảnh chuyên dụng; máy quay phải đặt trên hệ chân máy cố định, chắc chắn để không bị rung lắc đảm bảo chất lượng hình ảnh;
- Thực hiện Zoom từ xa về gần để cho hình ảnh to, rõ nét các vị trí hư hỏng;
(có mẫu quay phim kèm theo)

Chú ý:

- File dữ liệu ghi ra đĩa CD
- Đọc được bởi phần mềm Windows Media Player

BIỂU KHAI TOÁN KINH PHÍ CÔNG TRÌNH SỬA CHỮA ĐƯỜNG BỘ TRONG KẾ HOẠCH BẢO TRÌ NĂM 2016

ĐƠN VỊ:

STT	CÔNG TRÌNH	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ SAU THUẾ (ƯỚC TÍNH)	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
1	2	3	4	5=3x4	6
I	Quốc lộ....				
1	Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường từ Km.. Km..				
a	Hạng mục công việc chính				
-	Đào xử lý móng đường	... m ³			
	Cấp phối đá dăm loại 1	... m ³			
-	BTN 7cm	...m ²			
-	Sơn kẻ vạch	...m ²			
-	...				
b	Chi khác				
	Cộng (a+b)				
2	Sửa chữa cầu...				
a	Hạng mục công việc chính				
-	Sửa chữa mặt cầu	...m ²			
-	Thay thế khe co giãn giằng lược	md			
-	...				
b	Chi khác				
	Cộng (a+b)				

KẾ HOẠCH BẢO TRÌ CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG BỘ NHU CẦU NĂM 2016

Đơn vị:

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-..... ngày / /2014 của

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Hạng mục công việc	Địa điểm xây dựng	Tình trạng kỹ thuật hiện hữu	Giải pháp sửa chữa	Khối lượng chủ yếu	Dự kiến chi phí thực hiện	Thời gian thực hiện	Phương thức thực hiện	Mức độ ưu tiên	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	Tổng số									-
A	Bảo dưỡng thường xuyên				Km	-				
B	Sửa chữa định kỳ									
	Công trình làm mới									
	+ Ưu tiên 1									
	+ Ưu tiên 2									
	+ Ưu tiên 3									
C	Công trình đột xuất									
D	Chi khác									
	Chi tiết									
A	BẢO DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN			Km		-				
I	Đầu thầu					-				
I	Quốc lộ			Km			2015		1	
II	Đặt hàng, giao kế hoạch									
I	Quốc lộ					-	2015		1	
	BDTX đường			km						
	BDTX cầu			md						

09958721

KẾ HOẠCH BẢO TRÌ CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG BỘ NĂM 2016

Đơn vị:

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-..... ngày / /2014 của

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Hạng mục công việc	Địa điểm xây dựng	Tình trạng kỹ thuật hiện hữu	Giải pháp sửa chữa	Khối lượng chủ yếu	Dự kiến chi phí thực hiện	Thời gian thực hiện	Phương thức thực hiện	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	Tổng số								-
A	Bảo dưỡng thường xuyên				Km	-			
B	Sửa chữa định kỳ (công trình làm mới)								
C	Công trình đột xuất								
D	Chi khác								
	Chi tiết								
A	BẢO DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN			Km		-			
I	Đầu thầu					-			
I	Quốc lộ			Km			2015		
II	Đặt hàng, giao kế hoạch								
I	Quốc lộ					-	2015		
	BDTX đường			km					
	BDTX cầu			mđ					
B	SỬA CHỮA ĐỊNH KỲ								
I	Quốc lộ								
	Sửa chữa hư hỏng			Km					

TT	Hạng mục công việc	Địa điểm xây dựng	Tình trạng kỹ thuật hiện hữu	Giải pháp sửa chữa	Khối lượng chủ yếu	Dự kiến chi phí thực hiện	Thời gian thực hiện	Phương thức thực hiện	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
C	CÔNG TRÌNH ĐÓT XUẤT								

D	CHI KHÁC								

						-			